TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 122/2017/QĐST-HNGĐ	*Đông Hòa, ngày 20 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh S, sinh năm 1982;

Bị đơn: Chị L, sinh năm 1982

Đồng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Anh S và chị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên T – sinh ngày 24/8/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 800.000 đồng/tháng *(tám trăm nghìn đồng),* thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh S tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn và 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* mà anh S đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003973 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Như vậy, anh S đã nộp xong.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh Phú Yên;
- THADS huyện Đ;
- VKS huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã H; huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ